

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **8161** /BNN-TCTL

Hà Nội, ngày **19** tháng **10** năm 2018

V/v tổ chức triển khai thi hành

Hệ thống luật pháp về Thủy lợi

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 344/QĐ-TTg ngày 26/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật Thủy lợi, đến nay Chính phủ đã ban hành 04 Nghị định, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành 01 Thông tư và Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành 01 Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thủy lợi.

Để triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất, có hiệu quả Luật Thủy lợi và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai một số nội dung sau:

1. Khẩn trương xây dựng và ban hành kế hoạch chi tiết triển khai Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật trên địa bàn; trong đó quy định lộ trình triển khai, trách nhiệm của các cơ quan liên quan đối với từng nhiệm vụ cụ thể, nguồn kinh phí để các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức thực hiện;

2. Đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến nội dung Luật Thủy lợi và văn bản hướng dẫn thi hành Luật đến các cơ quan, đơn vị; quan tâm tuyên truyền các nội dung về trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp và người dân nhằm triển khai thực hiện các quy định có hiệu quả và tăng cường vai trò giám sát của nhân dân;

3. Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, tổ chức triển khai các nội dung cụ thể tại các Phụ lục số I, II, III, IV và V kèm theo công văn;

4. Gửi báo cáo kết quả thực hiện Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 20 tháng 12 hàng năm để Bộ tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TCTL. (145).



**BỘ TRƯỞNG
TÊN TRƯỞNG**

Hoàng Văn Thắng



Phụ lục I

CHI TIẾT MỘT SỐ NỘI DUNG TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT THỦY LỢI

(Kèm theo Công văn số 8161 /BNN-TCTL ngày 19 /10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, TỔNG HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	Tổ chức và phương thức khai thác công trình thủy lợi				
1	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả; tăng cường áp dụng cơ chế khoán trong công tác quản lý, vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng công trình thủy lợi.	Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nội vụ	Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi	Quyết định của UBND tỉnh	Thường xuyên
2	Xác định quy mô thủy lợi nội đồng, phân cấp quản lý công trình, xác định điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp Quận, Huyện	Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi	Quyết định của UBND tỉnh	Tháng 12/2018, thường xuyên cập nhật
3	Xây dựng Đề án chuyển đổi các đơn vị khai thác công trình thủy lợi tại địa phương là đơn vị sự nghiệp (Ban, Trung tâm, Trạm...) sang loại hình doanh nghiệp khai thác công trình thủy lợi hoặc tổ chức phù hợp với quy định của Luật Thủy lợi.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nội vụ	Đơn vị sự nghiệp khai thác công trình thủy lợi và đơn vị liên quan thuộc tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh	
4	Nghiên cứu các phương thức khai thác công trình thủy lợi (đặt hàng, đấu thầu) theo quy định tại Điều 23 Luật Thủy lợi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định triển khai tại địa phương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Cơ quan, đơn vị liên quan thuộc tỉnh; Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi	Quyết định của UBND tỉnh	Thường xuyên hàng năm
II	Giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi				
1	Tổ chức rà soát, xác định cụ thể số lượng, khối lượng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi và sản phẩm, dịch vụ khác (nếu có) theo từng vụ	Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã	Văn bản/ biên bản	

w

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, TỔNG HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	hoặc cả năm, có xác nhận của Ủy ban nhân dân huyện, tỉnh.				
2	Rà soát, bổ sung hợp đồng (bổ sung phụ lục hợp đồng) cung cấp sản phẩm, dịch vụ thủy lợi giữa bên cung cấp và bên sử dụng trong thời gian 6 tháng cuối năm 2018, làm cơ sở nghiệm thu, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi, Nghị định số 96/2018/NĐ-CP và Nghị định số 62/2018/NĐ-CP ngày 02/5/2018.	Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hợp đồng/Phụ lục hợp đồng	2019
3	Xây dựng phương án giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác (nếu có) trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định. Gửi hồ sơ phương án giá tới Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài chính	Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính	Văn bản của UBND tỉnh và phương án giá	Trước ngày 30/3 năm trước năm kế hoạch
4	Ban hành quyết định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi giai đoạn 2018-2020 tại địa phương sau được Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua.	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính	Quyết định của UBND tỉnh	
5	Lập dự toán, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.	Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính	Quyết định của UBND tỉnh	Hàng năm
6	Tổng hợp dự toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi của các tổ chức khai thác công trình thủy lợi trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét quyết định; gửi Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và PTNT.	Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và PTNT; Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi; Cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản của UBND tỉnh	Hàng năm
7	Tổ chức xây dựng hoặc rà soát, sửa đổi bổ sung định mức kinh tế kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện đặc thù của địa phương,	Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Sở Lao động, TB&XH, Sở Kế hoạch&ĐT, cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Thường xuyên

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, TỔNG HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	làm căn cứ xây dựng phương án giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi các năm tiếp theo.				
III	Lập, phê duyệt và triển khai thực hiện phương án ứng phó thiên tai, phương án bảo vệ công trình thủy lợi				
1	Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và ban hành quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, quy định việc giới hạn hoặc cấm các phương tiện giao thông có trọng tải lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình do tỉnh quản lý.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện, các cơ quan liên quan ở cấp tỉnh	Quyết định của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Tháng 10/2018
2	Lập kế hoạch việc xây dựng phương án bảo vệ công trình cụ thể, dự kiến kinh phí, đề xuất phương án thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt phân kỳ thực hiện.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện, các cơ quan liên quan ở cấp tỉnh	Quyết định của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Tháng 11/2018
3	Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức lập, phê duyệt, triển khai thực hiện phương án ứng phó thiên tai đối với công trình thủy lợi trên địa bàn theo Luật Thủy lợi, pháp luật về Phòng, chống thiên tai và các pháp luật khác có liên quan	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện, các cơ quan liên quan ở cấp tỉnh	Văn bản/Chỉ thị về việc lập, phê duyệt, triển khai thực hiện phương án ứng phó thiên tai đối với công trình thủy lợi trên địa bàn	
4	Tổ chức kiểm tra, rà soát, hướng dẫn triển khai thực hiện xây dựng phương án bảo vệ công trình thủy lợi, phương án ứng phó thiên tai đối với công trình thủy lợi trên địa bàn theo Luật Thủy lợi, pháp luật về Phòng, chống thiên tai và các pháp luật khác có liên quan	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện, các cơ quan liên quan ở cấp tỉnh	Báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện	Hàng năm

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP, TỔNG HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
5	Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thông báo trên phương tiện thông tin truyền thông về tình hình vi phạm và xử lý vi phạm công trình thủy lợi, xả nước thải vào công trình thủy lợi trên địa bàn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở TN và MT, UBND cấp huyện; Đơn vị khai thác công trình thủy lợi	Báo cáo	Trước ngày 25 hằng tháng

Phụ lục II

**CHI TIẾT MỘT SỐ NỘI DUNG TRIỂN KHAI, THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 67/2018/NĐ-CP NGÀY 14/5/2018
CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT THỦY LỢI**

(Kèm theo công văn số 8161 /BNN-TCTL ngày 19 / 10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	Quy định năng lực của tổ, chức cá nhân khai thác công trình thủy lợi				
1	Xây dựng kế hoạch cụ thể việc củng cố, đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác khai thác công trình thủy lợi đáp ứng yêu cầu (số lượng cán bộ, thời gian, kinh phí dự kiến hàng năm để tổ chức thực hiện đào tạo) trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi; UBND cấp huyện, các cơ quan liên quan ở cấp tỉnh	Quyết định của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Tháng 10/2018
2	Chỉ đạo tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi triển khai thực hiện kiểm tra, rà soát, đối chiếu với quy định về yêu cầu năng lực của tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi; lập báo cáo, xây dựng kế hoạch cụ thể việc củng cố, đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác khai thác công trình thủy lợi đáp ứng yêu cầu (số lượng cán bộ, thời gian, kinh phí dự kiến hàng năm để tổ chức thực hiện đào tạo) trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi	Văn bản/Báo cáo	Tháng 12/2018
3	- Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho các đối tượng làm công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi, quản lý đập theo quy định, phù hợp với thực tế công trình tại địa phương. - Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện hàng năm, tổng hợp báo cáo Ủy ban	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện, các cơ quan liên quan ở cấp tỉnh	Báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện	Thường xuyên

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	nhân tình, kiến nghị các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện đào tạo để đáp ứng năng lực theo yêu cầu chậm nhất sau thời gian 03 năm kể từ ngày 01/7/2018 theo quy định tại Nghị định số 67/2018/NĐ-CP của Chính phủ				
II	Cấp phép đối với các hoạt động phải có phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi				
1	Chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiệm vụ: thống kê các giấy phép đã được cấp, những hoạt động phải có giấy phép;	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở TN và MT, UBND cấp huyện; Đơn vị khai thác công trình thủy lợi	Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh	10/2018
2	Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đặc biệt, đối với hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi. Kết quả xử phạt vi phạm hành chính (nếu có)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở TN và MT, UBND cấp huyện; Đơn vị khai thác công trình thủy lợi	Kết luận thanh tra, kiểm tra; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nếu có)	Thường xuyên
3	Giám sát việc thực hiện giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đặc biệt, đối với hoạt động xả nước thải vào công trình thủy lợi.	Đơn vị khai thác công trình thủy lợi	UBND cấp huyện, xã	Báo cáo, kiến nghị	Thường xuyên

Phụ lục III

**CHI TIẾT MỘT SỐ NỘI DUNG TRIỂN KHAI, THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 114/2018/NĐ-CP NGÀY 04/9/2018
CỦA CHÍNH PHỦ VỀ QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA NƯỚC**

(Kèm theo công văn số **8161** /BNN-TCTL ngày **19 / 10 /2018** của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	Phân loại đập, hồ chứa nước				
1	Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định danh mục đập, hồ chứa nước quan trọng đặc biệt.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp tỉnh có đập, hồ chứa trên địa bàn	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 11/2018
2	Ban hành danh mục đập, hồ chứa thủy lợi lớn, vừa, nhỏ mà việc khai thác và bảo vệ liên quan đến 02 tỉnh trở lên.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp tỉnh có đập, hồ chứa trên địa bàn	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT	Tháng 10/2018
3	Ban hành danh mục đập, hồ chứa nước lớn, vừa, nhỏ trên địa bàn tỉnh.	UBND cấp tỉnh có đập, hồ chứa trên địa bàn		Quyết định của UBND tỉnh	Tháng 11/2018
II	Đối với đập, hồ chứa nước trong giai đoạn xây dựng hoặc sửa chữa nâng cấp				
1	Quy trình vận hành cửa van, quy trình bảo trì cho từng hạng mục công trình.	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt	Lập, phê duyệt cùng với hồ sơ thiết kế
2	Phương án ứng phó thiên tai cho đập, vùng hạ du trong trong quá trình thi công	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt của UBND cấp xã, huyện, tỉnh	Xây dựng và cập nhật hằng năm
3	Kiểm tra công tác nghiệm thu xây dựng đập, hồ chứa nước	Cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ NN và PTNT, tỉnh	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan		

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
4	Kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan	Tờ khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước	Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nghiệm thu đưa vào khai thác
5	Lưu trữ hồ sơ đập, hồ chứa nước	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan	Hồ sơ được lưu trữ	Trước khi bàn giao công trình vào khai thác
6	Lập, phê duyệt và thực hiện quy trình vận hành hồ chứa nước	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan	Hồ sơ được lưu trữ	Trước khi bàn giao công trình vào khai thác
7	Lắp đặt thiết bị và quan trắc đập, hồ chứa nước	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan		- Trước khi bàn giao công trình vào khai thác - Thực hiện quan trắc thường xuyên
8	Lắp đặt thiết bị và quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan		- Trước khi bàn giao công trình vào khai thác - Thực hiện quan trắc thường xuyên
9	Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành, thiết bị thông tin cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan		Trước khi bàn giao công trình vào khai thác
10	Cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan		Trước khi bàn giao công trình vào khai thác
11	Phương án ứng phó thiên tai	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt của UBND các cấp	Lập và rà soát, điều chỉnh, bổ

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
					sung hằng năm trong quá trình thi công
12	Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt của UBND các cấp	Trước khi tích nước
13	Xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống cơ sở dữ liệu về đập, hồ chứa nước	Chủ đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Hệ thống cơ sở dữ liệu	Trước khi bàn giao công trình vào khai thác
III	Đối với đập, hồ chứa nước đang khai thác				
1	Quy trình vận hành cửa van (phê duyệt trong cùng nội dung Quy trình vận hành hồ chứa đối với đập, hồ chứa nước có cửa van điều tiết)	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt	04/9/2019
2	Quy trình bảo trì cho từng hạng mục công trình	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt	04/9/2020
3	Kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước				
	Đập, hồ chứa nước đang khai thác mà chưa kê khai đăng ký	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan	Tờ khai đăng kí an toàn đập, hồ chứa nước	Sau 45 ngày làm việc kể từ khi Nghị định có hiệu lực thi hành
	Đập, hồ chứa nước khi điều chỉnh quy mô, mục đích sử dụng; thay đổi chủ sở hữu, chủ quản lý, tổ chức, cá nhân khai thác	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan		Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày có thay đổi.
4	Lập và lưu trữ hồ sơ đập, hồ chứa nước	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ NN&PTNT, UBND cấp tỉnh, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan	Hồ sơ lưu trữ	Sau 03 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
5	Lập, phê duyệt và thực hiện quy trình vận hành hồ chứa nước				
	Hồ chứa thủy lợi quan trọng đặc biệt và hồ chứa thủy lợi mà việc khai thác, bảo vệ có liên quan đến 02 tỉnh trở lên.	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Quyết định của Bộ trưởng Bộ NN và PTNT	04/9/2019
	Hồ chứa thủy lợi còn lại trên địa bàn tỉnh	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	UBND cấp tỉnh hoặc phân cấp cho UBND cấp huyện	Quyết định của UBND cấp tỉnh, huyện	04/9/2019
6	Lắp đặt và quan trắc đập, hồ chứa nước	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan		Thực hiện quan trắc thường xuyên
7	Lắp đặt thiết bị và quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan		Lắp đặt và thực hiện quan trắc thường xuyên
	Đối với đập, hồ chứa nước có cửa van điều tiết lũ	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan		04/9/2020
	Đối với đập, hồ chứa nước có tràn tự do	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, huyện, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan		04/9/2021
8	Kiểm tra hiện trạng đập, hồ chứa nước	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước		Báo cáo hiện trạng	Thường xuyên, trước lũ, sau lũ, đột xuất
9	Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, báo cáo UBND cấp tỉnh có đập, hồ chứa thủy lợi trên địa bàn và Bộ NN và PTNT báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa nước	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp tỉnh, Bộ Nông nghiệp và PTNT	Báo cáo hiện trạng	Hàng năm
	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ hiện trạng an	Bộ Nông nghiệp và	UBND cấp tỉnh có đập, hồ chứa	Báo cáo Thủ tướng	Hàng năm

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi	Phát triển nông thôn	nước trên địa bàn	Chính phủ	
11	Tổ chức kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước; quyết định phương án tích nước và giải pháp bảo đảm an toàn				
	Đối với đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh;	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Quyết định của UBND cấp tỉnh	Hằng năm
	Đối với đập, hồ chứa thủy lợi quan trọng đặc biệt và đập, hồ chứa thủy lợi mà việc khai thác và bảo vệ có liên quan đến 02 tỉnh trở lên.	Bộ NN và PTNT	UBND cấp tỉnh có đập, hồ chứa nước trên địa bàn	Quyết định của Bộ trưởng Bộ NN và PTNT	Hằng năm
12	Kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước				
	Kiểm định lần đầu thực hiện trong năm thứ ba kể từ ngày tích nước đến mực nước dâng bình thường hoặc trong năm thứ năm kể từ ngày tích nước	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt Đề cương, kết quả kiểm định	
	Kiểm định định kỳ 5 năm kể từ lần kiểm định gần nhất đối với đập, hồ chứa nước quan trọng đặc biệt, lớn và vừa	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt Đề cương, kết quả kiểm định	Theo định kỳ
	Kiểm định đột xuất.	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt Đề cương, kết quả kiểm định	Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền
13	Bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, hiện đại hóa đập, hồ chứa nước				
14	Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành, thiết bị thông tin cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du				
	Đối với đập, hồ chứa nước có cửa van điều tiết lũ	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan		04/9/2020

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
	Đối với đập, hồ chứa nước lớn có tràn tự do	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan		04/9/2021
15	Cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan		
16	Lập và tổ chức thực hiện phương án bảo vệ				
	Đối với đập, hồ chứa nước do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ NN và PTNT	
	Đối với đập, hồ chứa nước lớn, vừa trên địa bàn	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	UBND cấp tỉnh, huyện, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt của UBND cấp tỉnh, huyện	
	Đối với đập, hồ chứa nước nhỏ	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước		Quyết định phê duyệt của tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	
17	Phương án ứng phó thiên tai	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt của UBND các cấp	Lập và rà soát, điều chỉnh, bổ sung hằng năm
18	Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt của UBND các cấp	Lập và rà soát, điều chỉnh, bổ sung hằng năm
19	Xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống cơ sở dữ liệu về đập, hồ chứa nước	Tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Hệ thống cơ sở dữ liệu	- Trước 04/9/2021; - Xây dựng và cập nhật hàng năm.
20	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về đập, hồ chứa thủy lợi trên địa bàn; cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu về đập, hồ chứa thủy lợi của Bộ Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp tỉnh, các đơn vị liên quan	Hệ thống cơ sở dữ liệu trên địa bàn	Thường xuyên

Phụ lục IV

**CHI TIẾT MỘT SỐ NỘI DUNG TRIỂN KHAI, THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 77/2018/NĐ-CP NGÀY 16/5/2018
CỦA CHÍNH PHỦ VỀ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI NHỎ, THỦY LỢI NỘI ĐỒNG**

(Kèm theo công văn số **8161** /BNN-TCTL ngày **19 / 10 / 2018** của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1	Xây dựng kế hoạch thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở kế hoạch đầu tư, Sở Tài chính, UBND huyện, UBND xã, HTX, THT và các đơn vị, cá nhân liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Hàng năm
2	Ban hành quy định cụ thể mức hỗ trợ của từng chính sách theo khả năng cân đối của ngân sách và bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện các chính sách	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Năm 2018 và hàng năm
3	Ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù khác ngoài các chính sách đã quy định tại Nghị định 77/2018/NĐ-CP để hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng trên cơ sở nhu cầu thực tế và khả năng ngân sách của địa phương	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Tùy thuộc nhu cầu thực tế và khả năng ngân sách của địa phương từng năm
4	Ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước phù hợp với đặc thù từng vùng, miền trong tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2018
5	Ban hành quy định việc quản lý thanh quyết toán đối với hình thức hỗ trợ vật liệu xây dựng (nếu có); việc phân bổ dự toán, thanh toán, giải ngân vốn hỗ trợ qua UBND cấp xã đối với nguồn ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương	Sở Tài Chính	Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2018

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
6	Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện chính sách	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND huyện, UBND xã, HTX, THT và các đơn vị, cá nhân liên quan	Văn bản của Sở	Hàng năm
7	Kiểm tra, giám sát đầu tư, khai thác công trình thủy lợi, thủy lợi nội đồng và sử dụng kinh phí hỗ trợ của ngân sách	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở kế hoạch đầu tư, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	Báo cáo	Hàng năm
8	Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 31 tháng 3 hàng năm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Báo cáo	Hàng năm

Phụ lục V
CHI TIẾT MỘT SỐ NỘI DUNG TRIỂN KHAI, THI HÀNH THÔNG TƯ 05/2018/TT-BNNPTNT
NGÀY 15/5/2018 CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN HƯỚNG DẪN LUẬT THỦY LỢI
(Kèm theo công văn số 8161 /BNN-TCTL ngày 19 /10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	Lập hoặc rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành công trình thủy lợi theo quy định tại Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT				
1	Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện việc lập hoặc rà soát, điều chỉnh, phê duyệt quy trình vận hành công trình thủy lợi do tỉnh quản lý trên địa bàn theo quy định tại Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân tỉnh phê duyệt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện, các cơ quan liên quan ở cấp tỉnh	Quyết định của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Tháng 10/2018
2	Đôn đốc các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, lập, trình cấp thẩm quyền phê duyệt quy trình vận hành công trình thủy lợi.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị khai thác công trình thủy lợi, các chủ đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, các cơ quan liên quan ở cấp tỉnh	Văn bản đôn đốc việc rà soát, lập kế hoạch xây dựng quy trình vận hành công trình thủy lợi ở cấp tỉnh	Tháng 11/2018
3	Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện hàng năm báo cáo, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố về những khó khăn vướng mắc, đồng thời báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kết quả thực hiện.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các đơn vị khai thác công trình thủy lợi, các chủ đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, các cơ quan liên quan ở cấp tỉnh	Báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện	Hàng năm
II	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện thành lập, củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở				
1	Rà soát thực trạng quản lý, khai thác thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, UBND xã, tổ chức khai thác CTTL đầu mối,	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2018

TT	NỘI DUNG NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
			các tổ chức dùng nước hiện hành, các cá nhân, đơn vị liên quan		
2	Xây dựng kế hoạch thành lập, củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý, khai thác thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng đáp ứng theo Điều 30 của thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, UBND xã, tổ chức khai thác CTTL đầu mối, các tổ chức dùng nước hiện hành, các cá nhân, đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2018
3	Thực hiện thành lập, củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở	Các tổ chức dùng nước hiện hành	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND huyện, UBND xã, tổ chức khai thác CTTL đầu mối, các cá nhân, đơn vị liên quan	HTX, THT được thành lập, củng cố	100% tổ chức thủy lợi cơ sở được thành lập, củng cố xong trước 30/6/2021.
III	Cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi				
1	Rà soát, Quyết định cụ thể các trường hợp cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 5 Điều 19 Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị khai thác công trình thủy lợi, các cơ quan liên quan ở cấp tỉnh	Quyết định của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	Tháng 12/2018
2	Đôn đốc chủ đầu tư, tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi lập phương án cấm mốc trình UBND Tỉnh phê duyệt	Sở Nông nghiệp và PTNT	Chủ đầu tư, tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi	Văn bản đôn đốc việc rà soát, lập hồ sơ cấm mốc chỉ giới	Tháng 6/2019
3	Tổ chức cấm mốc chỉ giới trên thực địa và bàn giao mốc chỉ giới cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình để phối hợp quản lý, bảo vệ, bảo trì, khôi phục mốc bị mất hoặc bị sai lệch.	Chủ đầu tư, tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi	Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình	Hệ thống mốc chỉ giới	Hàng năm